TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 15/9/2023
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Phương Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Trường Hận và bà Dư Thị Út.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tố Như - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 283/2023/ TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2023 về "Tranh chấp ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

1/- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc Tr, sinh ngày 01/01/1985

Đăng ký thường trú tại: Ấp Tài Công, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: Số 79C, đường Cao Lỗ, Phường 4, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/- Bị đơn: Anh Trịnh Thái Ph, sinh năm 1988

Đăng ký thường trú: Số 319/7, khóm Nhà Mát, phường Nhà Mát, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: Số 319, khóm Bờ Tây, phường Nhà Mát, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

(Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc Tr trình bày: Chị và anh Trịnh Thái Ph tự nguyện tiến tới hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng vào ngày 19/7/2013. sau khi sống chung thì chúng tôi sống cùng cha mẹ anh Phương tại khóm Nhà Mát, phường Nhà Mát, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Thời gian chung sống ban đầu vợ chồng hạnh phúc; cho đến cuối năm 2013 thì thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm với nhau, nên tôi và anh Trịnh Thái Ph không sống

chung với nhau từ năm 2013 đến nay, nay chị yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Trịnh Thái Ph. Về con chung: Vợ chồng có 01 người con chung là Trịnh Ngọc NY, sinh ngày 17/6/2013; khi ly hôn chị Nguyễn Thị Ngọc Tr yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc con, không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Trịnh Thái Ph: Tòa án triệu tập để tiến hành làm việc, công khai chứng cứ, hòa giải và xét xử, nhưng anh Trịnh Thái Ph đều không đến Tòa án theo triệu tập.

** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:*

- Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý vụ án, Tòa án đã thực hiện đầy đủ theo thủ tục tố tụng và các văn bản có liên quan nên về hình thức tố tụng Viện kiểm sát xét thấy bảo đảm đủ điều kiện và hợp pháp. Nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Ngọc Tr chấp hành đúng theo quy định của pháp luật, bị đơn là anh Trịnh Thái Ph đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa án theo triệu tập.

- Về nội dung vụ án:

+ Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc Tr và anh Trịnh Thái Ph chung sống có đăng ký kết hôn, nên hôn nhân là hợp pháp. Chị Nguyễn Thị Ngọc Tr xác định thời gian chung sống chị và anh Trịnh Thái Ph có xảy ra mâu thuẫn, nhưng không có biện pháp hàn gắn. Tòa án đã triệu tập anh Trịnh Thái Ph để tiến hành hòa giải nhưng anh Phương không đến, cho thấy anh Phương bỏ mặc, không có thiện chí hòa giải để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Ngọc Tr đối với anh Trịnh Thái Ph.

+ Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc Tr đồng ý giao 01 người con chung là cháu Trịnh Ngọc NY, sinh ngày 17/6/2013 cho anh Phương tiếp tục nuôi dưỡng, đây là sự tự nguyện của chị Ngọc Trâm và việc giao cháu Nhã Yến cho anh Phương tiếp tục nuôi dưỡng là không làm xáo trộn đời sống của cháu Nhã Yến nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận. Chị Nguyễn Thị Ngọc Tr không đặt ra yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, anh Phương cũng không có ý kiến, nên không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung không có, nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Án phí Hôn nhân chị Nguyễn Thị Ngọc Tr phải nộp theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thẩm quyền:* Chị Nguyễn Thị Ngọc Tr khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Trịnh Thái Ph có địa chỉ hiện nay tại thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Theo quy định tại Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều

39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thành phố Bạc Liêu.

[2] *Về thủ tục*: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc Tr có đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 15/6/2023 hoàn toàn tự nguyện và không trái với pháp luật, nên được chấp nhận. Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án anh Trịnh Thái Ph đã được Tòa án triệu tập đến Tòa án để công khai chứng cứ và hòa giải, xét xử nhưng anh Trịnh Thái Ph không đến. Căn cứ khoản 1 Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án không tiến hành hòa giải giữa các đương sự; áp dụng Điều 227; Điều 228; điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[3] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Ngọc Tr đối với anh Trịnh Thái Ph.

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc Tr và anh Trịnh Thái Ph xác định, anh Phương và chị Nguyễn Thị Ngọc Tr quen biết nhau hoàn toàn tự nguyện và tiến tới hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng vào ngày 19/7/2013, nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Ngọc Tr: Chị Nguyễn Thị Ngọc Tr xác định Thời gian chung sống ban đầu vợ chồng hạnh phúc; cho đến cuối năm 2013 thì thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm với nhau, nên tôi và anh Trịnh Thái Ph không sống chung với nhau từ năm 2013 đến nay; trong khoảng thời gian không sống chung thì vợ chồng cũng không còn quan tâm đến nhau; chị Nguyễn Thị Ngọc Tr thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Trịnh Thái Ph. Anh Trịnh Thái Ph được Tòa án thông báo thụ lý vụ án, triệu tập đến Tòa án, nhưng anh Trịnh Thái Ph đều không có ý kiến cũng như không đến Tòa án, cho thấy anh Phương không quan tâm đến mối quan hệ hôn nhân giữa anh và chị Ngọc Trâm. Hội đồng xét xử thấy rằng, chỉ vì bất đồng quan điểm trong đời sống vợ chồng mà cả hai không có biện pháp hàn gắn, làm cho đời sống vợ chồng ngày càng xa cách hơn, đời sống chung không còn, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Ngọc Tr đối với anh Trịnh Thái Ph như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ.

[3.2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc Tr xác định thời gian chung sống vợ chồng có 01 người con chung là Trịnh Ngọc NY, sinh ngày 17/6/2013, hiện nay đang sống với chị. Khi ly hôn chị Ngọc Trâm yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Trịnh Ngọc NY. Tại Biên bản ghi lời khai cháu Trịnh Ngọc NY cũng yêu cầu được tiếp tục sống cùng mẹ là chị Nguyễn Thị Ngọc Tr, Hội đồng xét xử nhận thấy, quá trình Tòa án thụ lý giải quyết anh Trịnh Thái Ph không đến Toà án, không có ý kiến gì về vấn đề con chung, cháu Trịnh Ngọc NY có nguyện vọng được tiếp sống cùng mẹ là chị Nguyễn Thị Ngọc Tr, xét thấy đây là sự tự nguyện của cháu, không

trái quy định pháp luật và không làm ảnh hưởng, xáo trộn đời sống của cháu Trịnh Ngọc NY, Hội đồng xét xử cần tiếp tục giao cháu Trịnh Ngọc NY cho chị Nguyễn Thị Ngọc Tr tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Ngọc Tr không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết, anh Phương cũng không có ý kiến, Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[3.3] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc Tr xác định vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[3.4] Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc Tr xác định vợ chồng không có nợ tài sản gì của ai và không ai nợ tài sản gì của vợ chồng, không yêu cầu Tòa án giải quyết, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4] Đối với ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu tại phiên tòa về việc tuân theo pháp luật tố tụng và quan điểm giải quyết vụ án phù hợp với đánh giá, nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận toàn bộ.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc Tr phải nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 207, Điều 227, 228; điểm a, b khoản 1 Điều 238, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị Ngọc Tr được ly hôn với anh Trịnh Thái Ph.

2. Về con chung: Giao 01 người con chung là Trịnh Ngọc NY, sinh ngày 17/6/2013 cho chị Nguyễn Thị Ngọc Tr tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Cháu Trịnh Ngọc NY đang sống cùng chị Nguyễn Thị Ngọc Tr nên được giữ nguyên.

Anh Trịnh Thái Ph được quyền đến thăm nom con chung không ai có quyền ngăn cản.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Ngọc Tr không có yêu cầu Tòa án giải quyết, Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

3. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc Tr xác định vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

4. Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc Tr xác định vợ chồng không có nợ tài sản gì của ai và không ai nợ tài sản gì của vợ chồng, không yêu cầu Tòa án giải quyết, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

5. Về án phí: Án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình chị Nguyễn Thị Ngọc Tr phải nộp 300.000 đồng. Chị Nguyễn Thị Ngọc Tr đã nộp tạm ứng án phí số tiền là 300.000 đồng theo biên lai thu số 000 ngày 26 tháng 6 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu được chuyển thu án phí.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Võ Phương Bình

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thành phố Bạc Liêu;
- Chi Cục THA.DS thành phố Bạc Liêu;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu.